TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2017/HSST
Ngày: 20/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:* Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân*:* 1/ Ông Bùi Văn Vinh

2/ Bà Nguyễn Thị Hương Giang

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:* Ông Nguyễn Thế Oai, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKSND huyện Định Quán tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Phi Long - Kiểm sát viên.

Ngày 20/9/2017, tại Trụ sở TAND huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2017/HSST ngày 17/8/2017; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/HSST- QĐ ngày 06/9/2017 đối với bị cáo:

Lê Thị Nh, sinh năm 1956; Nơi sinh: BT; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố H, thị trấn Đ, huyện ĐQ, tỉnh Đ; Chỗ ở: ấp 1, xã P, huyện Đ, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: không biết chữ; con ông Lê Văn D (đã chết) và con bà Dương Thị G (đã chết), gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 2; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 16/5/2017.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Nh là chủ quán cà phê "D" thuộc ấp 1, xã P, huyện Đ, tỉnh Đ. Từ tháng 10/2015 đến ngày bị bắt, khi có khách vào quán uống nước thì Nh ra gặp khách, nếu khách có nhu cầu mua dâm thì Nh gọi gái bán dâm đến bán dâm cho khách. Mỗi lần bán dâm với giá 300.000đ/lượt, Nh được hưởng 50.000đ tiền môi giới, trả cho nhà nghỉ 30.000đ tiền phòng, số tiền còn lại gái bán dâm được hưởng.

Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 16/5/2017, Nguyễn Văn N và Trần A B đến quán cà phê "D" uống nước. Sau đó, N và B gặp Nh hỏi mua dâm với tiếp viên của quán, Nh đồng ý và gọi cho Nguyễn Thị T, Đậu Thị H đến quán để bán dâm. H và T thỏa thuận với N và B số tiền bán dâm là 300.000đ/lượt. Trước khi đi, H đưa cho T 50.000đ tiền môi giới mại dâm để T đưa lại cho Nh, sau đó cả nhóm đến nhà nghỉ Th Trang, thuộc

ấp 3, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai, N cùng với H ở phòng số 3, B cùng với T ở phòng số 4, khi đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của Lê Thị Nh từ việc môi giới mại dâm từ tháng 10/2015 đến ngày bị bắt là 2.000.000đ.

* Vật chứng thu giữ được gồm: 02 bao cao su đã qua sử dụng; 25.000đ là tiền môi giới mua bán dâm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Voxtei màu trắng bạc, số sim 0168 186 6570 của Hoàng Thị T (đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đỏ đen, số sim 0979 401 485 của Đậu Thị H (đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sử dụng).

Cơ quan Công an huyện Đ đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi mua bán dâm của Đậu Thị H, Hoàng Thị T, Nguyễn Văn N, Trần A B.

Đối với Trần Chí H là người quản lý nhà nghỉ Th T, H khai không biết các đối tượng vào nhà nghỉ để mua bán dâm nên chưa đủ cơ sở để xử lý hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Viện kiểm sát truy tố về tội "Môi giới mại dâm" theo khoản 1, Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng, không oan sai và bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản cáo trạng số: 89/VKS-HS ngày 14/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Lê Thị Nh về tội: "Môi giới mại dâm" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có hoàn cảnh gia đình neo đơn không có nhà cửa, không có chồng con, đã hết tuổi lao động, bị cáo không biết chữ nên hạn chế hiểu biết pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 255; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nhung từ 03 năm đến 3 năm 06 tháng tù.

-Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 25.000đ là tang vật của vụ án.

- Buộc bị cáo phải nộp số tiền thu lợi bất chính từ việc môi giới mại dâm từ tháng 10/2015 đến ngày bị bắt là 2.025.000đồng.

-Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng là tang vật vụ án .

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thị Nh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 16/5/2017 bị cáo Nh đã gọi cho Nguyễn Thị T, Đậu Thị H là gái bán dâm đến quán cà phê "D" để bán dâm cho Nguyễn Văn N và Trần A B, mỗi lượt bán dâm bị cáo được hưởng 50.000đ. Sau khi thỏa thuận cả nhóm đến nhà nghỉ Th Trang, thuộc ấp 3, xã P, huyện Đ để thực hiện bán dâm, khi đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện nên Viện kiểm sát nhân dân

huyện Định Quán truy tố bị cáo về tội "Môi giới mại dâm" với nhiều người theo điểm e khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm nghiêm trọng đến trật tự công cộng mà còn ảnh hưởng xấu đến dư luận tại địa phương, trái với thuần phong mỹ tục. Để có tiền tiêu xài, bị cáo bất chấp pháp luật thực hiện hành vi "Môi giới mại dâm" đối với nhiều người để thu lợi bất chính nên cần đưa ra xét xử và áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung là cần thiết.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; đã thành khẩn khai báo, tỏ ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, có hoàn cảnh gia đình neo đơn không có nhà cửa, không có chồng con, đã hết tuổi lao động, bị cáo không biết chữ nên hạn chế hiểu biết pháp luật là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do Bộ luật hình sự năm 2015 có sự thay đổi theo hướng có lợi cho bị cáo so với Bộ luật hình sự năm 1999 về tội mà bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử căn cứ thêm nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội, Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự 2015; khoản 3 Điều 7, điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự 2015 đề áp dụng những quy định có lợi cho bị cáo khi xét xử.

Vật biện pháp tư pháp:

Tich thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 25.000đ là tang vật của vụ án (Biên lai nộp tiền vào tài khoản của Cơ quan Thi hành án huyện Định Quán ngày 14/8/2017), Buộc bị cáo phải nộp sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính từ việc môi giới mại dâm từ tháng 10/2015 đến ngày bị bắt là 2.025.000đồng.

Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng là tang vật vụ án (theo biên bản giao vật chứng ngày 17/8/2017)

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Nh, phạm tội:"Môi giới mại dâm".

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 255; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

- Nghị quyết: 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội, Nghị quyết: 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 7, điểm đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Nh 03(ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 41- Bộ luật hình sự, Điều 76 – Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 25.000đ là tang vật của vụ án.(theo biên lai nộp tiền vào tài khoản của Cơ quan Thi hành án huyện Định Quán

ngày 14/8/2017), Buộc bị cáo phải nộp số tiền thu lợi bất chính 2.025.000đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng là tang vật vụ án hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán (theo biên bản giao vật chứng ngày 17/8/2017).

***Về án phí**: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc bị cáo Nh phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TA tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Đ.Nai;
- VKSND- HĐQ;
- CA huyện ĐQ;
- THA huyện ĐQ;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Chủ tọa phiên tòa**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Chủ tọa phiên tòa**

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Long Khánh, ngày 01 tháng 8 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:* Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân*:* 1/ Ông Sầm Dắt Phắn

2/ Bà Nguyễn Thị Thuần

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 10 giờ 30 ngày 01 tháng 8 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: Tô Kim Loan (tên gọi khác Dung) cùng đồng phạm, bị truy tố và xét xử về tội: "đánh bạc".

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Tô Kim Loan (Dung), Trần Thị Két, Đoàn Thị Kim Xuân, Cao Thị Cưng, Trần Ngọc Luận, Trần Thành Được và Hồ Châu Tum phạm tội "Đánh bạc".

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng khoản 1, Điều 248 của Bộ luật hình sự; điểm p, h khoản 1 Điều 46; Điều 30, Điều 53 của Bộ luật hình sự.

- Áp dụng khoản 1, Điều 41 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Tô Kim Loan(Dung) với số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Két với số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Thị Kim Xuân với số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Cao Thị Cưng với số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc Luận với số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Trần Thành Được với số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Hồ Châu Tum với số tiền 5.000.000đ(năm triệu đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

Tich thu sung quỹ Nhà nước số tiền 17.210.000 đồng (Biên lai thu tiền số 002981 ngày 27/6/2017 của Chi cụ Thi hành án dân sự huyện Định Quán).

Tịch thu tiêu hủy 01 mền vải màu xanh, 06 bìa caton và 02 bộ bài tây. (Toàn bộ vật chứng vụ án hiện Chi cục thi hành án huyện Định Quán đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2017).

Buộc các bị cáo Loan, Két, Xuân, Cưng, Luận, Được, Tum mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Chủ tọa phiên tòa**